

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030

Căn cứ Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 02/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030;

UBND tỉnh Tây Ninh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030 với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Chiến lược).

2. Yêu cầu

- Bảo đảm triển khai kịp thời, đồng bộ, khoa học và hiệu quả các nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức doanh nghiệp liên quan được giao tại Chiến lược.

- Xác định rõ các công việc, phân công trách nhiệm thực hiện cụ thể; chủ động giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ đề ra.

- Các nhiệm vụ được xác định có trọng tâm, lộ trình thực hiện đảm bảo tính khả thi. Phân công trách nhiệm theo đúng chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời giữa các đơn vị trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Xây dựng quy chế, quy định

a) Tiếp tục rà soát, tham mưu UBND tỉnh ban hành Danh mục dữ liệu mở của ngành, lĩnh vực, của tỉnh; triển khai xây dựng và cung cấp dữ liệu mở cho các cơ quan tổ chức, doanh nghiệp và người dân tra cứu, khai thác sử dụng phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số.

b) Trên cơ sở hướng dẫn của Trung ương, tham mưu UBND tỉnh ban hành Danh mục dữ liệu lớn và Kế hoạch phát triển dữ liệu lớn thuộc phạm vi quản lý tỉnh.

c) Xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn kỹ thuật về kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin. Có kế hoạch triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo, các công nghệ phân tích dữ liệu mới, tiên tiến trong công tác quản lý, điều hành để nâng cao khả năng phân tích và xử lý dữ liệu trên địa bàn tỉnh.

d) Xây dựng và ban hành quy chuẩn đối với từng loại dữ liệu thuộc danh mục dữ liệu lớn của ngành, lĩnh vực; quy định kỹ thuật về cấu trúc dữ liệu, quy chế khai thác, sử dụng dữ liệu của các cơ sở dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của đơn vị.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Thời gian thực hiện: từ năm 2024-2030.

2. Phát triển hạ tầng dữ liệu

a) Triển khai Cổng dữ liệu của địa phương theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ, tích hợp với Cổng dữ liệu quốc gia. Tập trung tối đa cơ sở hạ tầng mạng triển khai Chính phủ số sẵn có; ưu tiên sử dụng phương án thuê dịch vụ trong quá trình triển khai xây dựng Cổng dữ liệu.

b) Xây dựng và củng cố, hoàn thiện các hạ tầng thu thập và truyền tải dữ liệu. Phát triển hạ tầng Internet vạn vật (IoT) phục vụ các ứng dụng nghiệp vụ, chuyên ngành trong triển khai Chính phủ số gắn kết với phát triển đô thị thông minh, giao thông thông minh, nông nghiệp thông minh, quản trắc tài nguyên, môi trường,...; kết hợp tối đa với hạ tầng do các tổ chức, cá nhân đã đầu tư, bảo đảm triển khai hiệu quả, tránh chồng chéo, lãng phí.

c) Duy trì việc kết nối Nền tảng điện toán đám mây của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh với Nền tảng điện toán đám mây Chính phủ theo mô hình do Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn đồng thời kết nối với đám mây của các doanh nghiệp đáp ứng được yêu cầu nghiệp vụ, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phục vụ Chính phủ số để đảm bảo việc lưu trữ, liên thông chia sẻ dữ liệu sử dụng chung của tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Thời gian thực hiện: từ năm 2024-2030.

3. Phát triển, kết nối và chia sẻ dữ liệu

a) Thu thập, củng cố và hoàn thiện dữ liệu chủ, cơ sở dữ liệu dùng chung trong cơ sở dữ liệu của tỉnh, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ ứng dụng dịch vụ Chính quyền số trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

b) Xây dựng, cung cấp các nền tảng số tổng hợp, phân tích dữ liệu cấp tỉnh để lưu trữ tập trung, hướng tới việc hình thành kho dữ liệu dùng chung của tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo điều hành và phát triển kinh tế xã hội.

c) Phát triển nguồn dữ liệu lớn và xây dựng hồ dữ liệu của tỉnh. Thu thập và khai thác, làm giàu nguồn dữ liệu lớn phát sinh trong các hoạt động tại tỉnh.

d) Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định; thu thập, phát triển dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành của các đơn vị trên địa bàn tỉnh.

đ) Hoàn thiện nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh kết nối liên thông với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia.

e) Hợp tác xây dựng các bộ dữ liệu lớn theo vùng, miền để cùng tích hợp, chia sẻ, tận dụng tài nguyên dữ liệu dùng chung cho các tỉnh, thành phố thuộc vùng, miền có những đặc trưng và lợi thế tương đồng. Thiết lập các chuỗi giá trị trên cơ sở khai thác dữ liệu liên vùng để thúc đẩy phát triển kinh tế.

g) Chia sẻ dữ liệu lớn của tỉnh với các bộ, ngành và các tỉnh khác và từng bước đưa dữ liệu lớn vào ứng dụng trong mọi mặt của đời sống chính trị, kinh tế, xã hội của tỉnh.

h) Tham mưu UBND tỉnh ban hành các quy định, văn bản hướng dẫn phù hợp với phạm vi quản lý nhà nước đối với hoạt động mở, kết nối, chia sẻ dữ liệu của doanh nghiệp cho cộng đồng, xem xét các cơ chế hỗ trợ phù hợp để khuyến khích doanh nghiệp, người dân mở, chia sẻ dữ liệu có giá trị và cùng xây dựng các bộ dữ liệu mở, dữ liệu dùng chung để phục vụ lợi ích chung cho xã hội.

i) Chia sẻ dữ liệu giữa các đơn vị khai thác, sử dụng phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành khi có yêu cầu.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Thời gian thực hiện: từ năm 2024-2030.

III. GIẢI PHÁP

1. Tổ chức bộ máy, mạng lưới

a) Thực hiện rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ về dữ liệu, làm đầu mối theo dõi thực hiện nhiệm vụ phát triển hạ tầng dữ liệu, phát triển dữ liệu của tỉnh trên tinh thần không phát sinh thêm cơ cấu tổ chức bộ máy.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Tham mưu UBND tỉnh thành lập mạng lưới nhân sự hỗ trợ triển khai thực hiện Chiến lược từ Trung ương đến địa phương. Mỗi cơ quan nhà nước cử một lãnh đạo làm đầu mối phụ trách về dữ liệu, chịu trách nhiệm tổ chức và điều hành hoạt động về phát triển dữ liệu tại cơ quan, đơn vị mình; kết hợp mạng lưới cán bộ phụ trách về dữ liệu tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, các hội, hiệp hội nghề nghiệp để đảm bảo việc triển khai thực hiện Chiến lược đồng bộ trong tất cả các ngành, lĩnh vực.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Cử cán bộ lãnh đạo đơn vị làm đầu mối phụ trách về dữ liệu, chịu trách nhiệm tổ chức và điều hành hoạt động về phát triển dữ liệu tại cơ quan, đơn vị mình; kết hợp mạng lưới cán bộ phụ trách về dữ liệu tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, các hội, hiệp hội nghề nghiệp để đảm bảo việc triển khai thực hiện Chiến lược đồng bộ trong tất cả các ngành, lĩnh vực.

- Đơn vị chủ trì: Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

2. Bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng

a) Triển khai các đề án về tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phổ biến kiến thức về dữ liệu số và tổ chức các khóa học trực tuyến đại chúng mở (MOOCs) để bồi dưỡng kỹ năng đại trà cho người dân kiến thức cơ bản về sử dụng và quản lý dữ liệu cá nhân, bảo vệ dữ liệu; bồi dưỡng kiến thức làm việc với dữ liệu và khai thác dữ liệu, giúp người dân tham gia và có kỹ năng, đảm bảo phát triển dữ liệu có chất lượng.

b) Tăng cường bồi dưỡng kiến thức, năng lực cho đội ngũ cán bộ phụ trách về dữ liệu của các cơ quan, doanh nghiệp nhà nước; xây dựng các chương trình bồi dưỡng, nâng cao trình độ về quản trị, phân tích, lưu trữ, kết nối, chia sẻ dữ liệu để thông qua các khóa bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ chuyên gia về dữ liệu tạo lực lượng nòng cốt, lan tỏa kiến thức, kỹ năng phát triển dữ liệu cho các bộ, ngành, địa phương, các doanh nghiệp.

c) Tổ chức tập huấn, phổ biến, diễn tập thường niên về đảm bảo an toàn dữ liệu, an ninh thông tin, bảo vệ hạ tầng dữ liệu (chuyên ngành và quốc gia).

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực

a) Triển khai thực hiện các đề án về đào tạo và phát triển nguồn nhân lực dữ liệu số.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Tăng cường đưa khoa học dữ liệu vào chương trình đào tạo ở các trường cao đẳng, trung cấp với tất cả các ngành học về công nghệ thông tin, kỹ thuật, kinh tế, xã hội từ cơ bản đến nâng cao để đào tạo ra nhiều nhân lực làm việc trong ngành dữ liệu; xây dựng và củng cố các trung tâm, phòng thí nghiệm khoa học về dữ liệu lớn thuộc các trường học; phát triển đội ngũ nhà khoa học về dữ liệu trong các lĩnh vực.

- Đơn vị chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2024-2030.

c) Bố trí nguồn lực, cung cấp các học bổng, tài trợ, khóa thực tập về khoa học dữ liệu cho cán bộ phụ trách về dữ liệu của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; tổ chức bình chọn và tôn vinh các giải thưởng, sáng kiến về khoa học dữ liệu nhằm khuyến khích, động viên và thu hút, tuyển dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, có chuyên môn sâu về khoa học dữ liệu để triển khai thực hiện chiến lược.

- Đơn vị chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Nghiên cứu và phát triển

a) Nghiên cứu các công nghệ về phân tích dữ liệu, xử lý dữ liệu; phát triển các mô hình trí tuệ nhân tạo, các thuật toán chuỗi khối ứng dụng cho dữ liệu mở, dữ liệu lớn phù hợp với đặc điểm và nhu cầu của tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Nâng cao toàn diện khả năng nghiên cứu kỹ thuật thúc đẩy các công nghệ tiên tiến về dữ liệu lớn.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Đo lường, giám sát, đánh giá triển khai

a) Bổ sung các chỉ số đánh giá về phát triển dữ liệu vào Bộ chỉ số chuyển đổi số (DTI) cấp tỉnh bao gồm từ đánh giá kết quả triển khai dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước, cho đến mức độ hoàn thành xây dựng các cơ sở dữ liệu quốc gia, khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu, các bộ dữ liệu lớn, ...

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố
- Thời gian thực hiện: từ năm 2024-2030.

b) Định kỳ hàng năm công bố kết quả chỉ số đánh giá về phát triển dữ liệu cùng với bộ chỉ số chuyển đổi số, làm cơ sở để theo dõi, đôn đốc, xếp hạng về mức độ phát.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố
- Thời gian thực hiện: từ năm 2024-2030.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, vốn lồng ghép và các nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có).

2. Huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Chiến lược trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định pháp luật hiện hành; Đưa nhiệm vụ phát triển dữ liệu vào kế hoạch chuyển đổi số hàng năm của đơn vị và chủ động phối hợp chung về phát triển dữ liệu theo chỉ đạo của UBND tỉnh. Ưu tiên bố trí nguồn nhân lực, kinh phí và điều kiện để triển khai Kế hoạch trong nội bộ của cơ quan, đơn vị và lĩnh vực quản lý.

2. Định kỳ hàng năm, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 25/11 hàng năm).

3. Sở Tài chính căn cứ khả năng cân đối ngân sách ưu tiên bố trí kinh phí từ NSNN để triển khai các nhiệm vụ của Chiến lược theo quy định của pháp luật về NSNN.

4. Giao Sở Thông tin và Truyền thông làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ phát triển dữ liệu, chịu trách nhiệm tư vấn các vấn đề về dữ liệu cho Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh; đồng thời là đầu mối quản lý, khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu của ngành, kết nối liên thông với các cơ sở dữ liệu quốc gia. Theo dõi, đôn đốc các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện Kế hoạch này; giám sát và đánh giá kết quả thực hiện hàng năm báo cáo UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận 

- Như trên;
- Bộ TTTT;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.

SIATLINH

4



 CHỦ TỊCH,
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Chiến



PHỤ LỤC 1

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN TRIỂN KHAI CHIẾN LƯỢC DỮ LIỆU QUỐC GIA ĐẾN NĂM 2030

(Kèm theo Kế hoạch số 1082/KH-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị triển khai thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Danh mục dữ liệu mở của ngành, lĩnh vực, của tỉnh; triển khai xây dựng và cung cấp dữ liệu mở cho các cơ quan tổ chức, doanh nghiệp và người dân tra cứu, khai thác sử dụng phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2024 -2025
2	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Danh mục dữ liệu lớn và Kế hoạch phát triển dữ liệu lớn thuộc phạm vi quản lý tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2024 -2025
3	Xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn kỹ thuật về kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin. Có kế hoạch triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo, các công nghệ phân tích dữ liệu mới, tiên tiến trong công tác quản lý, điều hành để nâng cao khả năng phân tích và xử lý dữ liệu trên địa bàn tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2024 - 2025
4	Xây dựng và ban hành quy chuẩn đối với từng loại dữ liệu thuộc danh mục dữ liệu lớn của ngành, lĩnh vực; quy định kỹ thuật về cấu trúc dữ liệu, quy chế khai thác, sử dụng dữ liệu của các cơ sở dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của đơn vị.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2024 - 2030

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị triển khai thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
5	Triển khai Công dữ liệu của địa phương theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ, tích hợp với Công dữ liệu quốc gia. Tận dụng tối đa cơ sở hạ tầng mạng triển khai Chính phủ số sẵn có; ưu tiên sử dụng phương án thuê dịch vụ trong quá trình triển khai xây dựng Công dữ liệu.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2024 - 2025
6	Xây dựng và củng cố, hoàn thiện các hạ tầng thu thập và truyền tải dữ liệu. Phát triển hạ tầng Internet vạn vật (IoT) phục vụ các ứng dụng nghiệp vụ, chuyên ngành trong triển khai Chính phủ số gắn kết với phát triển đô thị thông minh, giao thông thông minh, nông nghiệp thông minh, quan trắc tài nguyên, môi trường,...; kết hợp tối đa với hạ tầng do các tổ chức, cá nhân đã đầu tư, bảo đảm triển khai hiệu quả, tránh chồng chéo, lãng phí.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên
7	Duy trì việc kết nối Nền tảng điện toán đám mây của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh với Nền tảng điện toán đám mây Chính phủ theo mô hình do Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn đồng thời kết nối với đám mây của các doanh nghiệp đáp ứng được yêu cầu nghiệp vụ, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phục vụ Chính phủ số để đảm bảo việc lưu trữ, liên thông chia sẻ dữ liệu sử dụng chung của tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị triển khai thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
8	Thu thập, củng cố và hoàn thiện dữ liệu chủ, cơ sở dữ liệu dùng chung trong cơ sở dữ liệu của tỉnh, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ ứng dụng dịch vụ Chính quyền số trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.	- Sở Thông tin và Truyền thông; - Đội ứng cứu sự cố ATTT tỉnh.	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên
9	Xây dựng, cung cấp các nền tảng số tổng hợp, phân tích dữ liệu cấp tỉnh để lưu trữ tập trung, hướng tới việc hình thành kho dữ liệu dùng chung của tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo điều hành và phát triển kinh tế xã hội.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2024 - 2030
10	Phát triển nguồn dữ liệu lớn và xây dựng hồ dữ liệu của tỉnh. Thu thập và khai thác, làm giàu nguồn dữ liệu lớn phát sinh trong các hoạt động tại tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên
11	Hoàn thiện nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh kết nối liên thông với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2024 - 2025
12	Hợp tác xây dựng các bộ dữ liệu lớn theo vùng, miền để cùng tích hợp, chia sẻ, tận dụng tài nguyên dữ liệu dùng chung cho các tỉnh, thành phố thuộc vùng, miền có những đặc trưng và lợi thế tương đồng. Thiết lập các chuỗi giá trị trên cơ sở khai thác dữ liệu liên vùng để thúc đẩy phát triển kinh tế	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị triển khai thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
13	Chia sẻ dữ liệu lớn của tỉnh với các bộ, ngành và các tỉnh khác và từng bước đưa dữ liệu lớn vào ứng dụng trong mọi mặt của đời sống chính trị, kinh tế, xã hội của tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên
14	Tham mưu UBND tỉnh ban hành các quy định, văn bản hướng dẫn phù hợp với phạm vi quản lý nhà nước đối với hoạt động mở, kết nối, chia sẻ dữ liệu của doanh nghiệp cho cộng đồng, xem xét các cơ chế hỗ trợ phù hợp để khuyến khích doanh nghiệp, người dân mở, chia sẻ dữ liệu có giá trị và cùng xây dựng các bộ dữ liệu mở, dữ liệu dùng chung để phục vụ lợi ích chung cho xã hội.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên
15	Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định; thu thập, phát triển dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành của các đơn vị trên địa bàn tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên
16	Chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý cho các đơn vị khai thác, sử dụng phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành khi có yêu cầu	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên

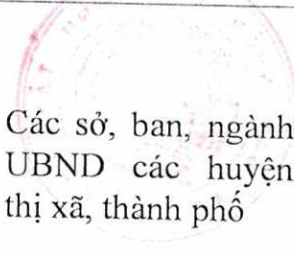


PHỤ LỤC 2

GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRIỂN KHAI CHIẾN LƯỢC DỮ LIỆU QUỐC GIA ĐẾN NĂM 2030

(Kèm theo Kế hoạch số 1082/KH-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị triển khai thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Thực hiện rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ về dữ liệu, làm đầu mối theo dõi thực hiện nhiệm vụ phát triển hạ tầng dữ liệu, phát triển dữ liệu của tỉnh trên tinh thần không phát sinh thêm cơ cấu tổ chức bộ máy.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên
2	Tham mưu UBND tỉnh thành lập mạng lưới nhân sự hỗ trợ triển khai thực hiện Chiến lược từ Trung ương đến địa phương.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2024
3	Cử cán bộ lãnh đạo đơn vị làm đầu mối phụ trách về dữ liệu, chịu trách nhiệm tổ chức và điều hành hoạt động về phát triển dữ liệu tại cơ quan, đơn vị mình; kết hợp mạng lưới cán bộ phụ trách về dữ liệu tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, các hội, hiệp hội nghề nghiệp để đảm bảo việc triển khai thực hiện Chiến lược đồng bộ trong tất cả các ngành, lĩnh vực	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố		Năm 2024
4	Triển khai các đề án về tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phổ biến kiến thức về dữ liệu số và tổ chức các khóa học trực tuyến đại chúng mở (MOOCs) để bồi dưỡng kỹ năng đại trà cho người dân kiến thức cơ bản về sử dụng và quản lý dữ liệu cá nhân, bảo vệ dữ liệu; bồi dưỡng kiến thức làm việc với dữ liệu và khai thác dữ liệu, giúp người dân tham gia và có kỹ năng, đảm bảo phát triển dữ liệu có chất lượng.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị triển khai thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
5	Tăng cường bồi dưỡng kiến thức, năng lực cho đội ngũ cán bộ phụ trách về dữ liệu của các cơ quan, doanh nghiệp nhà nước; xây dựng các chương trình bồi dưỡng, nâng cao trình độ về quản trị, phân tích, lưu trữ, kết nối, chia sẻ dữ liệu để thông qua các khóa bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ chuyên gia về dữ liệu tạo lực lượng nòng cốt, lan tỏa kiến thức, kỹ năng phát triển dữ liệu cho các bộ, ngành, địa phương, các doanh nghiệp.	Sở Thông tin và Truyền thông	 Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên
6	Tổ chức tập huấn, phổ biến, diễn tập thường niên về đảm bảo an toàn dữ liệu, an ninh thông tin, bảo vệ hạ tầng dữ liệu (chuyên ngành và quốc gia).	- Sở Thông tin và Truyền thông;	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên
7	Triển khai thực hiện các đề án về đào tạo và phát triển nguồn nhân lực dữ liệu số.	Sở Thông tin và Truyền thông		Thường xuyên
8	Tăng cường đưa khoa học dữ liệu vào chương trình đào tạo ở các trường cao đẳng, trung cấp với tất cả các ngành học về công nghệ thông tin, kỹ thuật, kinh tế, xã hội từ cơ bản đến nâng cao để đào tạo ra nhiều nhân lực làm việc trong ngành dữ liệu; xây dựng và củng cố các trung tâm, phòng thí nghiệm khoa học về dữ liệu lớn thuộc các trường học; phát triển đội ngũ nhà khoa học về dữ liệu trong các lĩnh vực.	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	từ năm 2024-2030
9	Bố trí nguồn lực, cung cấp các học bổng, tài trợ, khóa thực tập về khoa học dữ liệu cho cán bộ phụ trách về dữ liệu của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; tổ chức bình chọn và tôn vinh các giải thưởng, sáng kiến về khoa học dữ liệu nhằm khuyến khích,	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị triển khai thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	động viên và thu hút, tuyển dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, có chuyên môn sâu về khoa học dữ liệu để triển khai thực hiện chiến lược.	Khoa học và Công nghệ		
10	Nghiên cứu các công nghệ về phân tích dữ liệu, xử lý dữ liệu; phát triển các mô hình trí tuệ nhân tạo, các thuật toán chuỗi khối ứng dụng cho dữ liệu mở, dữ liệu lớn phù hợp với đặc điểm và nhu cầu của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên
11	Nâng cao toàn diện khả năng nghiên cứu kỹ thuật thúc đẩy các công nghệ tiên tiến về dữ liệu lớn	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên
12	Bổ sung các chỉ số đánh giá về phát triển dữ liệu vào Bộ chỉ số chuyển đổi số (DTI) cấp tỉnh bao gồm từ đánh giá kết quả triển khai dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước, cho đến mức độ hoàn thành xây dựng các cơ sở dữ liệu quốc gia, khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu, các bộ dữ liệu lớn,...	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Từ năm 2024 - 2030
13	Định kỳ hàng năm công bố kết quả chỉ số đánh giá về phát triển dữ liệu cùng với bộ chỉ số chuyển đổi số, làm cơ sở để theo dõi, đôn đốc, xếp hạng về mức độ phát	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Từ năm 2024 - 2030